

I. THỰC TRẠNG

Nhận thức được vai trò quan trọng của ngành cơ khí trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế tỉnh nhà, đặc biệt là đối với nông nghiệp nông thôn nên Nghị quyết đại hội lần thứ V của Tỉnh Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo phát triển công nghiệp cơ khí trong giai đoạn 1996 - 2000: "công nghiệp cơ khí phải trang bị công nghệ tiên tiến, cải tiến kỹ thuật nhằm phục vụ ngành giao thông vận tải, thi công cầu đường, sửa chữa ô tô, xe máy phục vụ nông nghiệp (máy nông cơ, xay xát, chế biến phục vụ nông sản) và các nhu cầu trong công nghiệp, xây dựng".

Thực hiện phương hướng phát triển trên, ngành công nghiệp cơ khí đã từng bước củng cố, thu hút khá mạnh đầu tư nước ngoài vào ngành. Đến nay toàn tỉnh có 785 doanh nghiệp và cơ sở sản xuất cơ khí với tổng vốn đầu tư là 366,84 triệu USD, tốc độ phát triển bình quân trong 4 năm 1996-1999 là 15,2%. Giá trị tổng sản lượng năm 1999 đạt 1223,786 tỷ chiếm 8,16% giá trị tổng sản lượng toàn ngành công nghiệp, và trong 6 tháng đầu năm 2000 là 775,017 tỷ đồng chiếm 9% giá trị tổng sản lượng toàn ngành công nghiệp. Trong đó:

Các doanh nghiệp chuyên ngành cơ khí quốc doanh trung ương và địa phương chuyên sản xuất các loại máy móc thiết bị phục vụ nông nghiệp, xây dựng, chế biến nông sản thực phẩm, quạt trần, lắp ráp xe máy, sửa chữa ô tô Giá trị sản lượng công nghiệp cơ khí quốc doanh trung ương và địa phương năm 1999 đạt 530,494 tỷ, chiếm 43 % giá trị sản lượng trong ngành cơ khí và 6 tháng đầu năm 2000 là 272,589 tỷ đồng chiếm 35%.

Các đơn vị cơ khí quốc doanh trung ương do sớm nắm bắt tình hình thị trường trong và ngoài nước, bố trí lại dây chuyền sản xuất một cách hợp lý, đầu tư vào công nghệ, thiết bị, sản phẩm mới, chuẩn bị tốt đội ngũ cán bộ và công nhân lành nghề nên đã làm ra nhiều loại sản phẩm không chỉ đạt chất lượng cấp nhà nước, cạnh tranh được với hàng ngoại tại thị trường Việt Nam mà bước đầu đã xâm nhập được vào thị trường Đông Nam Á và Châu Á như Lào, Malaysia, Myanmar, Đài Loan, Hàn Quốc ... và

đặc biệt trong năm 1999-2000 đã mở thêm thị trường lớn là Irắc. Kết quả đầu tư phát triển tại một số doanh nghiệp như sau:

- Công ty Vinapro đã đầu tư chế tạo thành công các loại máy nổ thế hệ mới DS-180, DF-120, DF-160 với tỉ lệ nội địa hoá đạt 40% tổng số chi tiết của sản phẩm; cải tiến cối chà gạo lức BL1000, BL2000 thành các sản phẩm mới RH1000, RH2000 với kiểu hộp số kín, truyền động bằng bánh răng, khung sườn thép, kết cấu bền chắc, hình dáng đẹp, được khách hàng ưa chuộng. Ngoài ra công ty đã hoàn thành chế thử máy chặt mía lắp

để đưa dây chuyền thiết bị nhà máy đường Trị An vào hoạt động ổn định. Ngoài ra công ty còn có khả năng chế tạo thiết bị chăm sóc mía như: máy rạch luống mía, máy làm cỏ mía.

Các doanh nghiệp cơ khí địa phương tuy có trình độ trang bị không hiện đại bằng các doanh nghiệp trung ương nhưng đã có nhiều cố gắng đầu tư đổi mới thiết bị theo khả năng để duy trì sản xuất:

- Nhà máy Cơ khí Đồng Nai có khả năng sản xuất các loại máy sấy bắp, máy tuốt lúa chạy động cơ năng suất 15 tấn/ca với độ thu hồi lúa cao, hệ thiết bị nghiền thức ăn gia súc năng suất 10 tấn/giờ và chế tạo phụ tùng máy chà gạo cho công ty VIKYNO, chế tạo vì kèo khung nhà xưởng, bồn dầu, bồn nước, hệ thống xử lý nước

- Nhà máy Quốc doanh Điện cơ Đồng Nai với sản phẩm quạt trần có chất lượng tốt, mẫu mã đẹp, tiêu thụ điện năng ít được khách hàng ưa chuộng, mấy năm gần đây sản phẩm quạt trần

của nhà máy đã đứng vững được trên thị trường cả nước và có hướng phát triển. Năm 1999 tiêu thụ được hơn 30.000 quạt điện các loại, trong đó quạt trần chiếm hơn 80%. Nhà máy đã chế thử thành công 2 loại quạt trần mới M1-2000 và M2-2000 có lưu lượng gió lớn hơn quạt cũ (250m³/f so với 240m³/f) đáng đẹp màu sơn bóng hơn do được sơn bằng công nghệ sơn tĩnh điện nên được thị trường chấp nhận.

- Công ty Cơ Khí Giao thông vận tải với năng lực sửa chữa, năm 1999 đạt 168 đầu xe và 6 tháng đầu năm 2000 đạt 92 đầu xe gồm các dạng đại tu, trung tu và kiểm tra bảo dưỡng.

- Công ty Gốm Đồng Nai đầu năm 2000 đầu tư dây chuyền lắp xe máy dạng IKD1 loại xe DONA SX-2000 với tỉ lệ nội địa hoá 10-15%. Loại xe máy này có hình dáng giống các loại xe DREAM cao, DREAM lùn và WAVE của Nhật. Tuy chất lượng không bằng xe Nhật nhưng hình dáng và màu sơn không thua kém Nhật nhất là giá thành chỉ bằng 1/2 xe Nhật nên đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường 6 tháng lắp ráp đầu đã tiêu thụ gần 7.000 chiếc.

- Trong khu vực ngoài quốc doanh có 750 doanh nghiệp và cơ sở

CÔNG NGHIỆP CƠ KHÍ ĐỒNG NAI THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN

PHẠM VĂN SÁNG

trên máy kéo 50 CV, đang thử nghiệm tại vùng chuyên canh mía huyện Vĩnh Cửu. Năm 1999 Công ty xuất khẩu các loại máy nổ D6-D15, máy chà trắng gạo, máy đánh bóng gạo, bơm nước, rulo cao su đạt giá trị 4,268 triệu USD, 6 tháng đầu năm 2000 đạt 2,139 triệu USD.

- Công ty VIKYNO đầu tư dây chuyền lắp ráp sản phẩm mới là máy nổ RV 125-2 (trên cơ sở công nghệ của hãng KUBOTA) công suất lớn đáng đẹp gọn nhẹ hơn máy D9, tiện lợi cho việc di chuyển trên đồng ruộng nước, năm 1999 đã cạnh tranh được cả máy cùng loại do hãng KUBOTA đầu tư lắp ráp tại Thái Lan ngay trên thị trường Thái Lan. Năm 1999 công ty xuất khẩu 4.500 máy nổ RV125 thế hệ mới và máy D9 sang thị trường Trung Đông đạt giá trị hơn 4,5 triệu USD và 6 tháng đầu năm 2000 đạt 1,969 triệu USD

- Công ty Cơ khí Thực phẩm Biên Hoà: Tăng cường chế tạo phụ tùng và thiết bị lẻ cung cấp cho các nhà máy đường La Ngà, Trị An, Biên Hoà như lược che ép mía, xích, băng tải, băng truyền thép, thiết bị ly tâm đường phục vụ cơ sở ép mía 50 tấn/ngày, đặc biệt đang có chương trình từng bước khắc phục các tồn tại

sản xuất cơ khí, giá trị sản lượng năm 1999 đạt 129,72 tỷ chiếm 10,6% trong giá trị sản lượng của ngành cơ khí và 6 tháng đầu năm 2000 đạt 76 tỷ chiếm 9% giá trị sản lượng ngành cơ khí. Sản phẩm do các cơ sở này làm ra ngày càng nhiều về số lượng, đa dạng về chủng loại mẫu mã, chất lượng từng bước được cải thiện, đáp ứng yêu cầu phục vụ tại chỗ cho nông nghiệp và chế biến nông sản. Một số cơ sở điển hình như: cơ sở tư nhân Tàu Dương huyện Long Khánh ngoài việc sản xuất các loại máy tuốt lúa thông dụng, máy bóc vỏ cà phê còn sản xuất được máy lấy bắp công suất 200kg/h đáng đẹp, nhỏ gọn có thể quy tay hoặc lắp mô tơ; cơ sở tư nhân Vũ Thanh Sơn huyện Thống Nhất chuyên sản xuất các loại bánh lồng cho máy cày, dàn xới theo sau máy cày, sản lượng 100 cặp bánh lồng và từ 40 - 50 dàn xới/năm... Nhìn chung hầu hết các máy móc trang thiết bị canh tác gieo trồng và chế biến thô nông sản đều do các cơ sở cơ khí ngoài quốc doanh đảm nhận, góp phần không nhỏ vào việc cơ giới hoá nông nghiệp, giảm nhẹ sức lao động cho người nông dân

- Trong khu vực có vốn đầu tư nước ngoài có 27 doanh nghiệp được trang bị hầu hết là thiết bị mới tương đối hiện đại. Giá trị sản lượng năm 1999 đạt được 563.572 tỷ chiếm 46% giá trị sản lượng ngành công nghiệp cơ khí và 6 tháng đầu năm 2000 là 426.428 tỷ chiếm 55% giá trị sản lượng ngành công nghiệp cơ khí. Sản phẩm chủ yếu của các doanh nghiệp cơ khí có vốn đầu tư nước ngoài là các loại ô tô tải nhẹ dưới 1,5 tấn, ô tô bus cỡ nhỏ, xe gắn máy và các thiết bị tiêu dùng như máy giặt, tủ lạnh... và các nhà máy sản xuất phụ tùng.

- Bên cạnh những kết quả đạt, công nghiệp cơ khí Đồng Nai vẫn còn những tồn tại chủ yếu sau:

- Các doanh nghiệp cơ khí trong nước được đánh giá là có trình độ công nghệ lạc hậu so với khu vực từ 10 - 15 năm, và so với các nước đang phát triển lạc hậu từ 50 - 70 năm.

- Công tác tiếp thị chưa được quan tâm đúng mức đối với các doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp ngoài quốc doanh do đó chưa giới thiệu được sản phẩm của mình đến tận người tiêu dùng đồng thời thiếu thông tin về ý kiến người tiêu dùng để kịp thời có biện pháp cải tiến, hoàn chỉnh. Từ khi thực hiện chính sách mở cửa đến nay do thiếu chính sách khuyến khích và định hướng phát triển, chưa có doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nào đầu tư vào lĩnh vực cơ khí phục vụ nông nghiệp.

- Về lao động kỹ thuật trong ngành cơ khí phục vụ nông nghiệp chưa thực sự có những chuyên gia đầu

đàn giỏi, kiến thức về công nghệ, kỹ thuật quản trị kinh doanh chưa được cập nhật kịp thời.

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP

a. Để làm chuyển biến thực trạng trên ngành công nghiệp cơ khí phải được đầu tư phát triển với tốc độ bình quân cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân của công nghiệp toàn tỉnh. Mục tiêu phát triển công nghiệp Đồng Nai đến 2005 với mức tăng trưởng 13-14% thì công nghiệp cơ khí phải đạt mức 18 - 20% thì mới từng bước phát huy vai trò then chốt của ngành công nghiệp cơ khí. Để thực hiện mục tiêu trên và dựa vào đặc điểm, điều kiện phát triển kinh tế của tỉnh Đồng Nai, có tính đến mối quan hệ liên kết, hợp tác với công nghiệp cơ khí trong vùng, công nghiệp cơ khí Đồng Nai sẽ phát triển tập trung vào bốn lĩnh vực chủ yếu sau:

- Công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp: Công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp phát triển theo hướng đảm bảo mục tiêu cơ giới hóa khâu làm đất đến năm 2005 đạt 65-70%. Để đạt được mục tiêu này, việc phát triển máy móc thiết bị cơ khí phục vụ nông nghiệp phải dựa trên cơ sở phát triển vững chắc vùng nguyên liệu với quy mô và công nghệ thích hợp tùy theo ngành, nguồn hàng và yêu cầu thị trường. Đồng thời xây dựng một số ngành cơ khí nông nghiệp mũi nhọn có lợi thế tạo ra những sản phẩm chủ lực đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong tỉnh, trên phạm vi cả nước và đẩy mạnh xuất khẩu. Cụ thể cần tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện việc nghiên cứu và sản xuất các loại máy móc thiết bị chủ yếu sau:

+ Máy động lực các loại: Máy động lực phục vụ cho nhu cầu đa dạng nhưng chủ yếu là cho ngành nông nghiệp, ngư nghiệp như: các loại máy kéo lớn nhỏ, các loại máy tuốt lúa, bơm nước nhỏ, xay xát, máy phát điện (cho vùng sâu vùng xa) xe vận tải nhỏ cho nông thôn. Loại động cơ Diesel 1 xy lanh có công suất đến 30 mã lực đã được Chính phủ chọn là một trong 3 sản phẩm quốc gia cho ngành công nghiệp.

+ Máy kéo các loại: Đối với máy kéo hai bánh cỡ nhỏ (công suất 6 - 12 - 15 CV) còn có tác dụng và nhu cầu trong thời kỳ từ nay đến 2005. Tuy nhiên, giai đoạn sau năm 2005 sẽ có xu hướng chuyển sang dùng máy kéo 4 bánh cỡ 20 - 35 - 40 CV có năng suất cao hơn và sử dụng ít năng nhọc hơn máy kéo hai bánh cầm tay. Do đó cần có kế hoạch mở rộng khả năng chế tạo máy kéo 4 bánh cỡ 20 - 35 - 40 CV trong nước, các công cụ canh tác theo sau máy kéo như bánh lồng, chảo cày, rơ mooc và các công cụ cầm tay khác

với giá thành sản phẩm người nông dân có thể chấp nhận.

+ Máy chế biến nông sản cỡ nhỏ: Hiện nay cả tỉnh có khoảng 20.000 cái, bao gồm các loại phổ biến đang sử dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như máy tuốt lúa, xay xát bóc vỏ cà phê, tách vỏ hạt điều, cối xay tiêu, máy sấy lúa bắp... Trong thời gian tới có xu hướng tăng nhanh cùng với sự phát triển của chế biến nông sản mà không phụ thuộc vào việc tăng cường thiết bị chế biến tập trung.

Cùng với sự gia tăng về số lượng sẽ tăng cả chủng loại, độ phức tạp và chất lượng nhằm làm ra các sản phẩm hoặc bán thành phẩm có chất lượng cao hơn hiện nay như: thức ăn gia súc có độ hấp thụ cao, nông sản sạch, chế biến cây công nghiệp cà phê, hạt điều, mía... Các cơ sở cơ khí trong và ngoài quốc doanh trên địa bàn tùy theo thế mạnh của mình tăng cường đầu tư cho các sản phẩm đặc thù, phù hợp.

+ Dây chuyền chế biến nông sản: Để tiết kiệm vốn đầu tư và ngoại tệ nhập khẩu dây chuyền đồng bộ, cần đầu tư chiều sâu cho các doanh nghiệp Nhà nước để có hướng nghiên cứu, sản xuất phù hợp với trình độ công nghệ trong từng giai đoạn, đi từ sản xuất thiết bị lẻ đến một phần dây chuyền thiết bị và cuối cùng là chế tạo thiết bị toàn bộ cho dây chuyền.

+ Bảo dưỡng, sửa chữa: Các công ty, nhà máy cơ khí khó có thể thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chế tạo và sửa chữa. Do đó cần có chính sách khuyến khích và hỗ trợ khu vực ngoài quốc doanh (về thuế, công nghệ, quản lý...) xây dựng mạng lưới cơ sở cơ khí phục vụ bảo dưỡng sửa chữa tại các vùng chuyên canh của tỉnh, các cơ sở này cần được xây dựng theo mô hình cơ sở đại lý bán máy móc thiết bị kết hợp với việc bảo dưỡng, sửa chữa sao cho phù hợp với đặc điểm của từng huyện.

Trước mắt tổ chức thí điểm mô hình này tại một số đại lý bán máy móc thiết bị đã có và tiếp tục nhân rộng rộng rãi đảm bảo sau năm 2002 năng lực bảo dưỡng, sửa chữa đã đáp ứng nhu cầu với chất lượng cao.

- Công nghiệp cơ khí ô tô: Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong 5 năm tới, ô tô nhất là ô tô con vẫn chưa phải là một loại phương tiện hoàn toàn phục vụ cho việc đi lại vui chơi giải trí, mà vẫn là phương tiện cơ bản phục vụ chuyên chở con người và hàng hóa, phục vụ nhu cầu làm việc, sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động có liên quan đến sản xuất kinh doanh. Do đó phương hướng phát triển là hướng vào việc phát triển xe thương dụng nhỏ. Xe TDN là loại xe chở người dưới 15 chỗ ngồi, xe chở hàng dưới 02 tấn, dung tích xy lanh

động cơ dưới 2000 cc, phù hợp với sức mua, với trình độ công nghệ sản xuất ban đầu, với tính đa dạng, với điều kiện đường giao thông còn kém phát triển, đặc biệt là các tuyến đường huyện xã ấp.

Việc phát triển ngành công nghiệp ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phải đặt trong chính sách tổng thể ngành công nghiệp này của cả nước. Trong điều kiện các doanh nghiệp lắp ráp ô tô cả nước còn gặp khó khăn nên Đồng Nai chủ yếu phát triển theo hướng phát huy doanh nghiệp lắp ráp ô tô hiện có và khuyến khích đầu tư vào việc sản xuất các loại phụ tùng dùng chung cho các loại xe với chất lượng cao, sản lượng lớn vừa cho nhu cầu trong nước, vừa tham gia xuất khẩu và phát triển công nghiệp cơ khí sửa chữa ô tô trong nước, vừa tham gia xuất khẩu.

Theo dự báo đến năm 2005 Đồng Nai có trên 41.000 chiếc ô tô và nếu 20% số xe đưa vào sửa chữa thì có nhu cầu sửa chữa trên 8.000 chiếc/năm. Do đó công nghiệp cơ khí sửa chữa ô tô cần được đầu tư hiện đại hóa và xây dựng thêm cơ sở mới đáp ứng được nhu cầu.

- Công nghiệp cơ khí xe máy: Xe máy đã thực sự trở thành phương tiện đi lại chủ yếu của người dân thành thị và cả ở nông thôn và Đồng Nai nói riêng, Việt Nam nói chung. Loại phương tiện này sẽ còn kéo dài tới giai đoạn mà các phương tiện giao thông công cộng phát triển với giá cước rẻ và thuận tiện. Hiện nay nhu cầu xe máy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn có xu hướng tăng lên, do đó mục tiêu lâu dài của ngành công nghiệp xe máy Việt Nam trên địa bàn Đồng Nai ngoài phần đáp ứng nhu cầu trong tỉnh sẽ tham gia cả thị trường xe máy trong nước với tỉ lệ nội địa hoá 80%, nhằm cùng với ngành công nghiệp xe máy cả nước hoàn toàn làm chủ sản xuất và thị trường xe máy trong nước. Phương hướng phát triển của công nghiệp cơ khí xe máy là khuyến khích phát huy công suất của các doanh nghiệp lắp ráp hiện có và khuyến khích phát triển mạnh công nghiệp sản xuất chi tiết, linh kiện dùng chung với sản lượng lớn đáp ứng cho nhu cầu nội địa hóa công nghiệp xe máy cả nước.

- Công nghiệp cơ khí gia công, chế tạo, sửa chữa máy móc thiết bị và cấu kiện trang thiết bị xây dựng: Với nhu cầu phát triển của lĩnh vực xây dựng thì việc sử dụng các loại máy móc thiết bị, dụng cụ phục vụ cho khai thác vật liệu xây dựng và các công trình xây dựng như: máy ủi, máy khoan, máy nghiền, máy trộn bê tông, phun bê tông tươi, trạm trộn bê tông nhựa nóng, giàn giáo, cốp pha sẽ chiếm một số lượng không nhỏ và

phong phú về chủng loại. Việc phát triển mạnh mẽ công nghiệp xây dựng sẽ kích thích cơ khí xây dựng phát triển theo, nhất là ngành cơ khí chế tạo phụ tùng cho máy móc thiết bị xây dựng.

Để đáp ứng nhu cầu trên ngành công nghiệp cơ khí gia công, chế tạo, sửa chữa máy móc và trang thiết bị xây dựng phải được đầu tư hiện đại hóa trên cơ sở một số xưởng cơ khí mạnh của các công ty xây dựng của trung ương bao gồm công nghệ sửa chữa hiện đại, trang thiết bị có tính năng kỹ thuật cao, làm được những sản phẩm cơ khí xây dựng đạt trình độ tiêu chuẩn quốc gia. Đồng thời cần quan tâm sắp xếp lại các bộ phận cơ khí nhỏ phục vụ bảo dưỡng sửa chữa nhỏ trong các công ty xây dựng của tỉnh để từng bước đi vào chuyên sâu một số mặt hàng CKXD mũi nhọn, hình thành ngành công nghiệp cơ khí gia công, chế tạo và sửa chữa máy móc thiết bị ngành xây dựng đủ mạnh trên địa bàn Đồng Nai, tạo điều kiện để các doanh nghiệp này có thể đầu tư chiều sâu và phát triển những mặt hàng có thể mạnh và chất lượng cao.

Công nghiệp cơ khí chế tạo và sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ tiêu dùng: Dự báo đến năm 2005 dân số Đồng Nai là 2.215.000 người, có thu nhập quốc dân theo đầu người khoảng 740 USD. Ngoài ra các tỉnh trong khu vực kinh tế trọng điểm nói riêng và khu vực Nam bộ nói chung cũng đều có mức tăng dân số và tăng trưởng về thu nhập quốc dân đầu người. Đến lúc đó nhu cầu hàng tiêu dùng tăng cao, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, trong đó có ngành cơ khí phát triển và tăng trưởng để từng bước thay thế hàng nhập khẩu đáp ứng các nhu cầu tiêu dùng của người dân trong thời gian tới.

Để đáp ứng nhu cầu trên, ngành công nghiệp cơ khí phục vụ tiêu dùng phải được trang bị hợp lý để đáp ứng tốt không những về chủng loại, mẫu mã, số lượng, chất lượng của sản phẩm thiết bị tiêu dùng mà còn đáp ứng nhu cầu về phụ tùng, linh kiện như các chi tiết đơn giản của thiết bị tiêu dùng (chân đế tủ lạnh, vỏ máy điều hoà nhiệt độ, các chi tiết đơn giản của bếp gas...) và phục vụ bảo dưỡng sửa chữa thiết bị này.

Lựa chọn những sản phẩm cơ khí phục vụ tiêu dùng có nhu cầu trên thị trường hiện nay còn nhập khẩu lớn như bếp gas, máy hút bụi, bình đun nước nóng, máy xay thịt, lò nướng gia súc, gia cầm, máy rửa chén, máy điều hoà không khí... để lập dự án kêu gọi vốn đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất tại Đồng Nai, từng bước thay thế hàng nhập khẩu và tiến tới xuất khẩu.

Việc phát triển cơ khí chế tạo và sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ tiêu dùng trên cơ sở phát huy tiềm năng sẵn có của đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân chuyên ngành cơ khí chế tạo thiết bị tiêu dùng. Việc đầu tư các nhà máy mới phải với dây chuyền thiết bị công nghệ hiện đại và tiên tiến, loại bỏ những công nghệ ảnh hưởng đến môi trường nhất là công nghệ có liên quan đến sản xuất thiết bị lạnh; từng bước nâng cao trình độ sản xuất, kinh nghiệm và sở trường chế tạo thiết bị nguyên chiếc và phụ tùng.

b. Để thực hiện phương hướng phát triển nêu trên cần thực hiện một số giải pháp sau:

(1) Đầu tư hiện đại hoá ngành công nghiệp cơ khí: để có được khả năng phục vụ đặc lực cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong đó có địa bàn tỉnh Đồng Nai thì bản thân ngành cơ khí phải được hiện đại hoá. Đầu tư mới để hiện đại hoá ngành cơ khí là một biện pháp thiết yếu hàng đầu để nhanh chóng đổi mới ngành cơ khí, đưa ngành cơ khí ngang tầm với sự phát triển của nền kinh tế đất nước và ngang tầm với cơ khí các nước trong khu vực. Nếu không đầu tư mạnh, không hiện đại hoá nhanh chóng thì sự tụt hậu của ngành cơ khí trên địa bàn Đồng Nai và cả nước nói chung so với yêu cầu của đất nước và so với trình độ các nước trong khu vực là điều chắc chắn không tránh khỏi. Quá trình hiện đại hoá ngành cơ khí được ưu tiên theo hướng sau:

- Các dự án sản xuất phôi đúc, rèn dập.

- Các dự án sản xuất linh kiện chính xác, các đơn nguyên cho hệ thống tự động về dụng cụ thiết bị đo lường và điều khiển tự động.

- Các dự án sản xuất sản phẩm dùng chung hàng loạt lớn như phụ tùng ô tô, sản phẩm thiết bị tiêu dùng, sản phẩm quy chế.

- Các dự án sản xuất dụng cụ thiết bị đo lường và điều khiển tự động.

- Các dự án thay thế hoặc nâng cấp các hệ thống sản xuất tiêu hao nhiều nguyên liệu, năng lượng và có điều kiện khắc nghiệt về môi trường làm việc của người lao động.

- Các dự án đầu tư đổi mới các thiết bị công nghệ thực hiện các công đoạn cuối cùng của sản phẩm.

Theo hướng đó, sẽ chuyển dịch dần những máy móc thiết bị vạn năng phổ thông hiện có về khu vực kinh tế tư nhân và gia đình để mở rộng mạng lưới vệ tinh và dịch vụ khác. Đồng thời với việc hiện đại hoá sản xuất, vẫn phải tận dụng các cơ sở sẵn có của ngành như:

- Các máy móc thiết bị công

ngành thực hiện các công đoạn trung gian trong các nhà máy sản xuất đa dạng, không ổn định sản phẩm.

- Các cơ sở sản xuất các sản phẩm phi tiêu chuẩn, gò hàn, các máy móc thiết bị có độ chính xác thấp: thiết bị nông nghiệp, sơ chế nông sản, xay xát...

Đan xen một cách hợp lý giữa thiết bị máy móc hiện đại với thiết bị hiện có trong dây chuyền sản xuất của xí nghiệp.

(2) Về tổ chức sản xuất: Do đặc điểm công nghệ của bản thân ngành cơ khí và dựa vào năng lực sản xuất hiện tại, ngành công nghiệp cơ khí cần được tổ chức như sau

- Tiếp tục củng cố các doanh nghiệp cơ khí quốc doanh trung ương và quốc doanh địa phương trên địa bàn, đổi mới công nghệ theo hướng chuyên môn hoá phù hợp với chủng loại sản phẩm. Trong đó các doanh nghiệp cơ khí trung ương tiến tới chế tạo máy công nghệ chuyên ngành và phụ tùng.

- Thực hiện sự kết hợp dịch vụ kỹ thuật với sản xuất, sự kết hợp sản xuất và kinh doanh xuất nhập khẩu sản phẩm cơ khí, trong đó kinh doanh xuất nhập khẩu sản phẩm cơ khí ngoài mục tiêu lợi nhuận còn là cơ sở thị trường cho mục tiêu sản xuất của doanh nghiệp.

- Các sản phẩm cơ khí có thể xuất khẩu được là động cơ diesel nhỏ và phụ tùng, các chi tiết và bộ phận dùng chung của ô tô và xe máy, các máy móc chế biến nông sản, dụng cụ đồ nghề cầm tay... Để đáp ứng được yêu cầu này các doanh nghiệp cơ khí phải nhanh chóng thực hiện ISO 9000 và đưa các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế thích hợp vào áp dụng, thực hiện rộng rãi trong sản xuất thay thế cho các tiêu chuẩn kỹ thuật cũ của Liên Xô và các nước XHCN.

- Đầu tư chiều sâu các cơ sở chế tạo, lắp ráp và sửa chữa thiết bị máy móc phục vụ xây dựng trên cơ sở một số xưởng cơ khí sửa chữa thiết bị xây dựng của các công ty xây dựng và giao thông vận tải.

- Kêu gọi đầu tư xây dựng mới một số nhà máy sản xuất máy móc thiết bị phục vụ tiêu dùng với công nghệ và thiết bị hiện đại.

- Bên cạnh các doanh nghiệp lớn, khuyến khích hình thành các xí nghiệp vừa và nhỏ làm vệ tinh cho các doanh nghiệp lớn, phát triển các cơ sở sản xuất cơ khí gia đình truyền thống. Tạo môi trường đầu tư thuận lợi để các cơ sở cơ khí tư nhân đầu tư vốn vào sản xuất các sản phẩm cơ khí ít chi tiết và ít nguyên công nhằm hạn chế khó khăn về huy động vốn ban đầu và công nghệ sản xuất như: linh kiện đơn giản của ô tô, xe máy, van nước, các mặt hàng kim khí tiêu

dùng...

(3) Về nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư là yếu tố quan trọng hàng đầu, vốn luôn được coi như một trong những khó khăn nhất của sự phát triển các ngành công nghiệp cơ khí vì đòi hỏi vốn đầu tư lớn không hấp dẫn các nhà đầu tư. Do đó cần có chính sách đặc biệt để có tác dụng thu hút vốn đầu tư vào ngành cơ khí. Trước mắt vẫn phải sử dụng vốn FDI để có ngay được tốc độ phát triển cao và để sử dụng tốt nguồn vốn này trong tương lai cần có chính sách khuyến khích hướng dẫn các nhà đầu tư tập trung vốn vào các dự án cơ khí phục vụ sản xuất, thiết bị phục vụ nông nghiệp hơn là ngành cơ khí ô tô xe máy và phục vụ tiêu dùng. Về căn bản cần sử dụng vốn vay nước ngoài khi có điều kiện vay và tìm mọi cách huy động triệt để vốn trong nước cho việc đầu tư phát triển. Chỉ có như vậy mới biến các nguồn vốn đó thành năng lực tiềm tàng, sức mạnh nội sinh của nền kinh tế và công nghiệp cơ khí tỉnh Đồng Nai mới thực sự làm chủ được công nghệ, sản phẩm và mới có thể có những bước tiến dài, đi trước đón đầu trong tương lai.

(4) Thực hiện biện pháp kích cầu nhất là trong nông nghiệp: Thông qua việc phát triển tăng thêm hệ thống tín dụng nông thôn tập trung các nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất, mở rộng diện hộ được vay, quan tâm đúng mức đến hộ nghèo và hộ đồng bào dân tộc. Ngân hàng cần mở rộng diện đầu tư trung hạn (5 năm) và dài hạn (trên 5 năm) cho vay các dự án của các hộ nông dân đầu tư cơ giới hoá nông nghiệp, áp dụng tiến bộ KHKT trong sản xuất, tăng năng suất lao động trong nông nghiệp. Có chính sách bán trả góp một số loại máy móc thiết bị cần thiết cho sản xuất nông nghiệp thông qua đầu tư vốn cho các doanh nghiệp hoặc đầu tư cho các cửa hàng, trạm cơ khí ở các huyện hoặc liên huyện. Ngoài ra các ngành công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp, nông thôn cần đẩy mạnh công tác quảng cáo, tiếp thị, chú ý bao bì sản phẩm hấp dẫn, phổ biến đến nhân dân hiểu rõ hàng nội không thua hàng ngoại về chất lượng, để từng bước giảm đi tâm lý sùng bái hàng ngoại.

(5) Thực hiện chính sách bảo hộ có thời hạn để tiến tới xoá bỏ bảo hộ: Đi đôi với đầu tư mới và hiện đại hoá ngành cơ khí, phải bảo hộ tích cực nền công nghiệp cơ khí trong nước phát triển, đủ sức đối đầu với hàng hoá của nền công nghiệp cơ khí phát triển từ các nước khu vực trên vào Việt Nam khi Việt Nam thực hiện CEPT vào năm 2006.

Do đó nếu không tích cực dùng

biện pháp bảo hộ công nghiệp cơ khí trong nước ngay từ bây giờ thì đến lúc đó sản phẩm cơ khí Việt Nam sẽ không đủ sức cạnh tranh với hàng nhập từ các nước ASEAN ngay tại thị trường nội địa Việt Nam chứ không nói đến việc ta không thể xuất sản phẩm cơ khí của ta sang các nước khác. Tích cực bảo hộ công nghiệp cơ khí trong nước để nền công nghiệp Việt Nam có đủ thời gian và điều kiện phát triển ngang tầm với các nước khác trước khi mở cửa thị trường vào năm 2006, là việc cấp bách thiết thực để xây dựng và phát triển nền công nghiệp cơ khí, do đó:

- Cần ưu tiên vốn đầu tư với lãi suất ưu đãi cho việc hiện đại hoá ngành công nghiệp cơ khí.

- Tạo điều kiện cho các công ty Việt Nam dành được các hợp đồng cung cấp thiết bị máy móc cho các dự án đầu tư trong nước.

- Cần nghiên cứu đề xuất Nhà nước ban hành ngay danh mục các loại mặt hàng cơ khí cấm nhập theo thời hạn hoặc hạn chế nhập khẩu thông qua chính sách thuế nhập khẩu, miễn thuế xuất khẩu các sản phẩm cơ khí hay là các chi tiết, linh kiện dùng chung, danh mục này được hiệu chỉnh linh hoạt theo tình hình sản xuất trong nước và nhu cầu thị trường trong ngoài nước.

(6) Đào tạo lao động, đội ngũ cán bộ kỹ thuật: Để đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp cơ khí, lực lượng lao động, đội ngũ cán bộ kỹ thuật trong ngành công nghiệp cơ khí phải được đào tạo không chỉ có thể thao tác trên các thiết bị công nghệ truyền thống mà còn đáp ứng kịp thời cho việc sử dụng thiết bị tự động, các dây chuyền sản xuất được tự động hóa và vi tính hóa. Do đó cần chú trọng việc đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư về nhân lực cho các trường công nhân kỹ thuật cơ điện Đồng Nai và trường trung học nghề Đồng Nai đi đôi với việc sửa đổi chương trình và nội dung đào tạo cho phù hợp với từng giai đoạn, chú trọng các nghề: điều khiển tự động, gia công chính xác... Đây là một vấn đề cấp thiết và cấp bách để có thể vừa giải quyết hướng nghiệp cho các thanh niên chưa đủ khả năng vào đại học, vừa có nguồn nhân lực được đào tạo cơ bản để cung cấp cho toàn tỉnh.

Để thực hiện những giải pháp nêu trên không chỉ cần có sự tác động từ sự lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai mà còn phải có sự đổi mới chính sách và biện pháp tháo gỡ ô nhiễm môi trường, một yếu tố có tính quyết định cho sự phát triển ngành công nghiệp cơ khí Đồng Nai nói riêng và cả nước nói chung trong bước đường tiến vào thế kỷ 21 đầy khó khăn và thử thách ■